

*
Số 05-CTr/ĐU

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ CÁC CƠ QUAN ĐẢNG TỈNH
thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Mục đích

- Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 của Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh; bám sát mục tiêu, quan điểm chỉ đạo, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu, lĩnh vực đột phá, giải pháp sát nhiệm vụ chính trị và thực tiễn hoạt động của tổ chức cơ sở đảng trực thuộc nhằm lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai xanh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới.

- Chương trình hành động đề ra những nhiệm vụ trọng tâm, có tính chiến lược nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy dân chủ, đoàn kết, kỷ cương xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên tiên phong, gương mẫu, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; xây dựng Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh trong sạch, vững mạnh toàn diện.

2- Yêu cầu

- Các cấp ủy đảng nghiêm túc quán triệt sâu sắc phương châm: trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt; phát huy tinh thần đoàn kết, dân chủ, kỷ cương, sáng tạo trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết; thường xuyên bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới, các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Phân công rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp; rõ lộ trình, rõ tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo tính khả thi cao.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, kịp thời biểu dương những mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả; đồng thời uốn nắn, khắc phục những hạn chế, yếu kém nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn trong quá trình tổ chức thực hiện. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Quan điểm chỉ đạo của Đại hội

- Tăng cường xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, khẳng định vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, là cầu nối giữa Đảng với cán bộ, đoàn viên, hội viên, người lao động. Đổi mới tổ chức, bộ máy hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đi vào chiều sâu, thiết thực.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, bản lĩnh chính trị vững vàng, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiểm soát quyền lực; kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, đoàn kết vượt khó, huy động nội lực, tranh thủ thời cơ để xây dựng Đảng bộ vững mạnh toàn diện. Lãnh đạo nâng cao chất lượng tổ chức đảng Mặt trận Tổ quốc; chăm lo xây dựng đội ngũ đoàn viên, hội viên nòng cốt, hoạt động hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy và cán bộ chủ chốt trong việc nắm vững chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xác định rõ đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn thể cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ.

- Xác định chuyển đổi số là xu thế tất yếu, nhiệm vụ trọng tâm và lâu dài trong xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Chuyển đổi số không chỉ là ứng dụng công nghệ mà là quá trình đổi mới tư duy lãnh đạo, phương thức điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu năng, hiệu quả của cả hệ thống chính trị. Mỗi cán bộ, đảng viên phát huy tinh thần tiên phong, gương mẫu trong ứng dụng công nghệ, khai thác hiệu quả các nền tảng số vào công việc. Các cấp ủy chủ động xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện chuyển đổi số toàn diện, thực chất, hiệu quả, phù hợp đặc thù cơ quan Đảng, đi đôi với đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, bảo vệ bí mật Đảng, Nhà nước.

2. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh trong sạch, vững mạnh; nâng cao năng lực lãnh đạo, bản lĩnh chính trị, trách nhiệm nêu gương của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên, trước hết là của đồng chí bí thư cấp ủy, thủ trưởng cơ quan; phát huy sức mạnh đoàn kết, đổi mới, sáng tạo; lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai xanh, giàu mạnh, văn minh, hiện đại, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu nhiệm kỳ 2025 - 2030

- 100% tổ chức cơ sở đảng và đảng viên được học tập, quán triệt nghiêm túc các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; triển khai đầy đủ chương trình hành động, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

- Hằng năm, tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt chỉ tiêu do Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao.

- Hằng năm, có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

- 100% tổ chức cơ sở đảng xây dựng và tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm; giải quyết trên 95% đơn thư tố cáo, khiếu nại liên quan đảng viên và tổ chức đảng.

- 100% cơ quan, đơn vị trực thuộc Đảng bộ triển khai hiệu quả mô hình chính quyền số, hoàn thành chuyển đổi số trong hoạt động nội bộ và phục vụ tổ chức. 100% văn bản của các cơ quan Đảng, tổ chức cơ sở đảng trực thuộc được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử (trừ nội dung văn bản liên quan đến bảo mật).

- Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng lãnh đạo thực hiện tốt công tác dân vận, dân vận khéo và dân chủ ở cơ sở; mỗi năm, tổ chức cơ sở đảng chỉ đạo xây dựng được ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo” tiêu biểu, hiệu quả cao.

III- NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để thực hiện được mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu mà Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 đã xác định, Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh lãnh đạo toàn diện các mặt công tác; chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra, trong đó, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm sau đây:

1- Quán triệt sâu sắc chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm “Đoàn kết - Chân lý của mọi thời đại”, coi đây là mạch nguồn phát triển, là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong mọi hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ

- Tổ chức học tập, quán triệt chuyên đề, đưa nội dung chỉ đạo của Tổng Bí thư thành chuyên đề sinh hoạt chính trị trong toàn Đảng bộ. Làm rõ ý nghĩa “đoàn kết” không chỉ là sự thống nhất nội bộ Đảng, mà còn là đoàn kết trong nhân dân, khối đại đoàn kết toàn dân tộc, đoàn kết quốc tế. Nâng cao trách nhiệm nêu gương: mỗi cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu phải tiên phong trong thực hành đoàn kết, thống nhất trong Đảng trên cơ sở các nguyên tắc, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Đổi mới sinh hoạt Đảng, tăng cường đối thoại, thảo luận dân chủ, tôn trọng ý kiến khác biệt trong tập thể, nhưng khi đã có nghị quyết thì nghiêm túc chấp hành.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tạo cơ chế để Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, góp phần củng cố tang cường đoàn kết thống nhất. Kiện toàn tổ chức bộ máy, việc sắp xếp tinh gọn, rõ chức năng nhiệm vụ, tăng sự đồng thuận trong thực thi nhiệm vụ.

- Chú trọng xây dựng môi trường làm việc dân chủ, đề cao văn hóa lắng nghe, tôn trọng, chia sẻ; kịp thời tháo gỡ vướng mắc, giải quyết bức xúc để tránh phát sinh mâu thuẫn gây mất đoàn kết nội bộ. Phát huy truyền thống yêu nước, nhân ái, nghĩa tình của dân tộc trong mọi phong trào thi đua yêu nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Kết hợp đoàn kết nội bộ với đoàn kết nhân dân, đưa chủ trương, chính sách vào cuộc sống bằng các phong trào thiết thực, tránh hình thức, tạo sự đồng thuận xã hội.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc giữ gìn đoàn kết nội bộ, kịp thời phát hiện, xử lý biểu hiện mất đoàn kết, cục bộ, bè phái. Đề cao kỷ luật phát ngôn, kỷ luật tổ chức, mọi cán bộ, đảng viên phải phát ngôn đúng quan điểm, bảo vệ đoàn kết; kiên quyết đấu tranh với biểu hiện xuyên tạc, chia rẽ. Phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến, gắn việc xây dựng đoàn kết với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Thường xuyên giáo dục cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Đoàn kết là sức mạnh, là then chốt của thành công”, xem đoàn kết là tiêu chí đánh giá năng lực lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng.

Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức học tập, quán triệt sâu sắc tư tưởng đoàn kết của Tổng Bí thư; nghiên cứu, biên soạn đề cương tuyên truyền, tài liệu học tập, làm rõ nội dung, giá trị và ý nghĩa thực tiễn của tư tưởng đoàn kết.

Giao cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức thực hiện, định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy, qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy.

2- Đổi mới phương pháp tham mưu, nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết của Đảng. Định kỳ đánh giá hiệu quả của việc tổ chức thực hiện nghị quyết của Đảng. Mỗi cơ quan, đơn vị phải có kế hoạch công tác hằng năm, việc phân công phải đảm bảo 6 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền”.

- Đổi mới phương pháp tham mưu, nâng cao chất lượng ban hành nghị quyết thông qua việc bám sát đường lối, chủ trương của Đảng và thực tiễn của cơ quan, đơn vị, loại hình tổ chức đảng. Nghị quyết ban hành phải đáp ứng được yêu cầu phát triển, có tính khả thi cao, tránh chung chung, hình thức.

- Đổi mới quy trình soạn thảo nghị quyết, chuẩn bị kỹ lưỡng từ khâu khảo sát, đánh giá thực trạng đến việc mở rộng lấy ý kiến chuyên gia, cán bộ cơ sở, đối tượng

chịu tác động đề nghị quyết sát thực tiễn. Ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, lấy ý kiến, chỉnh sửa dự thảo. Việc xây dựng nghị quyết phải đảm bảo tính khoa học, khả thi và hiệu quả, mỗi nghị quyết phải xác định rõ quan điểm, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, lộ trình, phân công trách nhiệm, nhất là thể hiện rõ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy

- Định kỳ đánh giá hiệu quả tổ chức thực hiện nghị quyết thông qua việc xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát thường xuyên và đột xuất. Đặt trọng tâm vào kết quả và hiệu quả, không chỉ báo cáo hình thức, mà phải có số liệu, chỉ số định lượng, cụ thể rõ ràng. Gắn đánh giá với trách nhiệm của tập thể và cá nhân. Kịp thời sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm: nhân rộng mô hình tốt, chấn chỉnh hạn chế.

- Các cấp ủy đảng trực thuộc xây dựng kế hoạch công tác hằng năm phải cụ thể, gắn với nghị quyết và nhiệm vụ chính trị được giao. Đảm bảo nguyên tắc chỉ định rõ cá nhân, bộ phận chịu trách nhiệm; cụ thể nội dung, khối lượng công việc; xác định quyền hạn, trách nhiệm trong tổ chức thực hiện; quy định tiến độ, mốc thời gian hoàn thành; xác định kết quả đầu ra cụ thể, có thể đo lường, kiểm chứng; ai quyết định, ai chịu trách nhiệm cuối cùng.

- Các cấp ủy tổ chức đảng trực thuộc phải phát huy vai trò người đứng đầu trong chỉ đạo tham mưu và tổ chức thực hiện. Chú trọng công tác nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tham mưu có bản lĩnh chính trị, am hiểu chuyên môn, nhạy bén thực tiễn. Tăng cường ứng dụng chuyên đổi số trong quản lý, theo dõi, giám sát việc thực hiện nghị quyết. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình để giữ vững đoàn kết, thống nhất trong quá trình triển khai.

Giao các ban xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc tổ chức thực hiện, định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy, qua Văn phòng Đảng ủy.

3- Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ. Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; đấu tranh có hiệu quả với các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

- Tăng cường tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị, đặc biệt là tư tưởng Hồ Chí Minh và chỉ đạo của Trung ương, để mỗi cán bộ, đảng viên nắm vững nền tảng tư tưởng, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, kịp thời định hướng dư luận, xử lý các vấn đề nảy sinh; đấu tranh, phản bác thông tin xấu độc, quan điểm sai trái, thù địch. Đề cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, tạo sức lan tỏa tích cực.

- Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Xây dựng văn hóa trong Đảng và hệ thống chính trị, trong đó chú trọng đề cao tinh thần đoàn kết, trung thực, trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống, kịp thời ngăn ngừa vi phạm từ sớm, từ xa.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phân công, phân cấp rõ ràng, tránh chồng chéo, trùng lặp. Thực hiện công khai, minh bạch trong quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển; chú trọng phẩm chất, năng lực, uy tín. Xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp, nhất là người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Kiểm soát quyền lực chặt chẽ, phòng ngừa lợi ích nhóm, “chạy chức, chạy quyền”.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa - phát hiện - xử lý - răn đe - giáo dục trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Tăng cường minh bạch, công khai trong quản lý tài chính, tài sản công. Phát huy vai trò giám sát của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, người lao động và báo chí, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trong phát hiện, tố giác tham nhũng, tiêu cực.

- Ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái, đấu tranh với “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Thực hiện nghiêm tự phê bình và phê bình, giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, kỷ luật phát ngôn trong Đảng. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, xử lý nghiêm các trường hợp suy thoái, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, nâng cao dân chủ, kỷ luật, kỷ cương, phát huy trí tuệ tập thể. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là theo dõi, đánh giá, giám sát cán bộ, đảng viên. Tạo cơ chế bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, đồng thời xử lý nghiêm cán bộ sai phạm.

Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Kế hoạch đột phá: *“Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và rèn luyện phẩm chất đạo đức cán bộ, đảng viên đáp ứng ngày càng tốt hơn yêu cầu, nhiệm vụ chính trị trong tình hình mới”* và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh, lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 lĩnh vực tuyên giáo và dân vận để triển khai thực hiện trong toàn Đảng bộ. Hoàn thành trong **tháng 11/2025**.

Giao cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chỉ đạo thực hiện, định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy, qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy.

Giao Ban Tổ chức Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; phân công, phân cấp rõ ràng, tránh chồng chéo, trùng lặp. Thực hiện công khai, minh bạch trong quy hoạch,

bổ nhiệm, luân chuyển; chú trọng phẩm chất, năng lực, uy tín. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, đặc biệt là theo dõi, đánh giá, giám sát cán bộ, đảng viên.

Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng.

4- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của toàn Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh; phát huy mạnh mẽ vai trò nêu gương, nhất là của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Thường xuyên chăm lo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên; củng cố vững chắc niềm tin của cán bộ, đảng viên vào sự lãnh đạo của Đảng. Làm tốt công tác ổn định tư tưởng cán bộ, đảng viên; xây dựng đội ngũ cán bộ đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, kiên định, biết bảo vệ, giữ gìn uy tín cá nhân và uy tín của tổ chức Đảng

- Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ. Đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể trong thảo luận, quyết định chủ trương, nghị quyết; gắn trách nhiệm tập thể với trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đổi mới nội dung, phương pháp sinh hoạt theo hướng thiết thực, gắn với nhiệm vụ chính trị; khắc phục bệnh hình thức, nể nang. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; phát huy đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò nêu gương, nhất là của người đứng đầu. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải gương mẫu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống, tác phong công tác. Lấy kết quả nêu gương làm tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại cán bộ, đảng viên, đồng thời gắn với công tác quy hoạch, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật. Khuyến khích cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

- Chăm lo công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống. Tổ chức học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ thị của Đảng một cách nghiêm túc, sâu sắc, gắn lý luận với thực tiễn công tác. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành nề nếp thường xuyên trong mỗi chi bộ, cơ quan, đơn vị. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về văn hóa Đảng, đạo đức công vụ, xây dựng phong cách làm việc dân chủ, trách nhiệm, khoa học. Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng để định hướng dư luận, kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh, không để phát triển thành “điểm nóng”.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ có tầm nhìn, tư duy đổi mới, am hiểu

thực tiễn, có năng lực lãnh đạo, quản lý. Kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong công tác cán bộ, kiên quyết chống chạy chức, chạy quyền, lợi ích nhóm. Thực hiện bố trí cán bộ hợp lý, tạo môi trường rèn luyện, trưởng thành, chống khép kín, cục bộ. Xây dựng văn hóa giữ gìn uy tín cá nhân gắn với uy tín tổ chức Đảng, coi trọng sự liêm chính, trách nhiệm, gắn bó với nhân dân.

- Củng cố vững chắc niềm tin của cán bộ, đảng viên vào sự lãnh đạo của Đảng. Phát huy vai trò nêu gương và kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị để khẳng định uy tín, năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, giúp cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và người lao động luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng.

Giao cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chỉ đạo thực hiện, định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy.

Giao Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy theo dõi kết quả triển khai thực hiện của các cấp ủy đảng trực thuộc, định kỳ tháng, quý, năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

5- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tính chiến đấu, tính giáo dục, tính nêu gương. Kịp thời kiện toàn cấp ủy các cấp, xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh

- Đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng, bám sát cương lĩnh, nghị quyết của Đảng và thực tiễn cơ quan, đơn vị, loại hình tổ chức cơ sở đảng để cụ thể hóa thành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động sát thực, khả thi. Đổi mới quy trình lãnh đạo, chỉ đạo, nhất là tăng cường thảo luận dân chủ, lắng nghe ý kiến cán bộ, đảng viên và nhân dân; sau khi có nghị quyết thì tập trung lãnh đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt, dứt điểm. Phát huy vai trò tập thể cấp ủy gắn với trách nhiệm cá nhân người đứng đầu, bảo đảm tính khoa học, hiệu quả, tránh chông chéo, hình thức. Ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý, điều hành, góp phần đổi mới phương thức lãnh đạo.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt định kỳ (thường kỳ, chuyên đề), coi trọng chất lượng, không hình thức. Đổi mới nội dung sinh hoạt gắn chặt với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng và giải quyết những vấn đề thực tiễn ở cơ sở. Bảo đảm 4 tính chất trong sinh hoạt chi bộ: (1) Tập trung dân chủ: mọi đảng viên được phát biểu, thảo luận, biểu quyết công khai, minh bạch; (2) Tính chiến đấu: mọi đảng viên phải thẳng thắn, trung thực,

đấu tranh với biểu hiện sai trái, tiêu cực; (3) Tính giáo dục: rút kinh nghiệm, nâng cao nhận thức chính trị, đạo đức, trách nhiệm cho đảng viên; (4) Tính nêu gương: đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, phải gương mẫu chấp hành, đi đầu trong thực hiện nghị quyết. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành nội dung quan trọng, thường xuyên trong sinh hoạt.

- Kiện toàn cấp ủy các cấp thông qua việc rà soát, bổ sung, kiện toàn kịp thời cấp ủy, ban thường vụ, ban chấp hành khi có biến động về nhân sự để bảo đảm sự lãnh đạo liên tục, vững vàng. Chú trọng công tác quy hoạch cán bộ, lựa chọn những cán bộ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực thực tiễn, uy tín trong Đảng và nhân dân. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, phát huy trí tuệ tập thể gắn với trách nhiệm của từng ủy viên cấp ủy. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng công tác đảng, năng lực lãnh đạo, quản lý cho cán bộ cấp ủy.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng, mọi chủ trương, nghị quyết phải cụ thể hóa thành kế hoạch hành động, bám sát nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị. Tăng cường kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng ở cơ sở; xử lý kịp thời tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, không để yếu kém kéo dài. Phát huy vai trò nêu gương, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

Giao cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trên, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy qua Ban Tổ chức Đảng ủy.

Giao Ban Tổ chức Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 nhiệm vụ đột phá về *“Đổi mới mạnh mẽ phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng theo hướng sâu sát cơ sở, quyết liệt, thực chất, hiệu quả; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt cấp ủy gắn với tăng cường trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, chuyên môn vững, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới”* và Kế hoạch thực hiện Nghị quyết đại biểu Đảng bộ tỉnh, lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về công tác xây dựng Đảng trên lĩnh vực tổ chức cán bộ và tổ chức cơ sở đảng, đảng viên, hoàn thành trong **tháng 11/2025** để tổ chức triển khai thực hiện. Theo dõi kết quả triển khai thực hiện của các cấp ủy đảng trực thuộc, định kỳ tháng, quý, năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong thực tiễn.

6- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng, bảo đảm đúng nguyên tắc, quy trình, phương hướng, phương châm và thẩm quyền; tăng cường giám sát thường xuyên để ngăn ngừa tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; gắn công tác kiểm tra, giám sát với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

- Nâng cao nhận thức và trách nhiệm về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng. Quán triệt sâu sắc quan điểm của Đảng, kiểm tra, giám sát là chức năng lãnh đạo của Đảng, là nhiệm vụ thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng và ủy ban kiểm tra các cấp. Tăng cường giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành kỷ luật Đảng, pháp luật Nhà nước cho cán bộ, đảng viên; coi kỷ luật là sức mạnh để giữ vững đoàn kết, thống nhất, nâng cao uy tín của Đảng. Người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo, nêu gương trong việc tự giác chấp hành và thực hiện kiểm tra, giám sát.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy trình, thẩm quyền trong kiểm tra, giám sát. Tuân thủ đầy đủ nguyên tắc, quy định của Đảng về thẩm quyền, quy trình kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật; không làm qua loa, hình thức hoặc vượt thẩm quyền. Thực hiện phương châm “giám sát phải mở rộng, kiểm tra phải có trọng tâm, trọng điểm”; ưu tiên lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm, vấn đề dư luận quan tâm. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, chính xác, không để lợi dụng công tác kiểm tra, giám sát nhằm mục đích cá nhân.

- Tăng cường giám sát thường xuyên, phòng ngừa vi phạm. Thực hiện giám sát thường xuyên, liên tục thông qua sinh hoạt chi bộ, báo cáo định kỳ, công tác kiểm tra nội bộ, nắm bắt tình hình tư tưởng. Phát hiện sớm, ngăn ngừa từ xa các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”.

- Gắn kiểm tra, giám sát với phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Đưa nội dung phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vào chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy, ủy ban kiểm tra. Tập trung kiểm tra, giám sát các lĩnh vực nhạy cảm: tài chính - ngân sách, công tác cán bộ. Xử lý nghiêm minh, kịp thời các tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, không có “vùng cấm”, “ngoại lệ”, qua đó răn đe, cảnh báo, phòng ngừa chung.

- Nâng cao chất lượng, năng lực của đội ngũ cán bộ kiểm tra. Xây dựng đội ngũ cán bộ kiểm tra có bản lĩnh, công tâm, khách quan, liêm chính, chuyên nghiệp; được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thường xuyên. Bảo đảm cơ chế, điều kiện hoạt động, trang thiết bị, công nghệ để nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát. Thực hiện bố trí hợp lý cán bộ kiểm tra, phòng tránh sự nể nang, né tránh, tạo sự khách quan trong công tác.

Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh, lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 về công tác xây dựng Đảng trên lĩnh vực công tác Kiểm tra, giám sát (**hoàn thành trước ngày 30/11/2025**). Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo nguyên tắc; theo dõi việc tổ chức triển khai thực hiện ở cấp ủy cơ sở, định kỳ hàng tháng, hàng quý, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Giao cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện, đảm bảo đúng nguyên tắc, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy qua Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

7- Thực hiện tốt công tác cán bộ, bảo đảm nguyên tắc, quy trình, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch; nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển và đánh giá cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, tính hành động cao, có khát vọng cống hiến để hiện thực hóa các mục tiêu Đại hội

- Quán triệt quan điểm của Đảng về công tác cán bộ: coi cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

- Thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình, thẩm quyền trong tuyển chọn, bổ nhiệm, luân chuyển, đánh giá và khen thưởng, kỷ luật cán bộ; chống biểu hiện cục bộ, thân quen, “chạy chức, chạy quyền”.

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch cán bộ, quy hoạch phải “động” và “mở”, có tính kế thừa, liên thông giữa các thế hệ; coi trọng cả đức và tài, trong đó phẩm chất chính trị, đạo đức là tiêu chí hàng đầu.

- Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn lý luận với thực tiễn, chú trọng đào tạo kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kỹ năng tham mưu, tác nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ; khuyến khích tự học tập, tự rèn luyện.

- Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, bảo đảm khách quan, toàn diện, công tâm, dựa trên sản phẩm, kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; lấy sự hài lòng của nhân dân, tập thể làm thước đo quan trọng. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực và khát vọng cống hiến, hình thành lớp cán bộ bản lĩnh, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, vì lợi ích chung; khơi dậy tinh thần trách nhiệm, ý chí vươn lên, quyết tâm hiện thực hóa mục tiêu Nghị quyết Đại hội.

- Tăng cường công khai, minh bạch trong công tác cán bộ, phát huy vai trò giám sát của tổ chức đảng, cơ quan, đoàn thể và nhân dân; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng, tiêu cực trong công tác cán bộ.

Giao cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chỉ đạo, tổ chức thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy qua Ban Tổ chức Đảng ủy.

Giao Ban Tổ chức Đảng ủy theo dõi việc triển khai, thực hiện ở cấp ủy cơ sở trực thuộc; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các giải pháp trên. Chủ trì phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng ủy và các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác đào tạo, bồi dưỡng.

8- Đẩy mạnh công tác phát triển đảng viên, đặc biệt chú trọng phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú ở những lĩnh vực, vị trí công tác còn khó khăn về nguồn; nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới, tạo điều kiện chuyển đảng chính thức; thực hiện nghiêm việc rà soát, sàng lọc đảng viên theo quy định

- Xác định rõ công tác phát triển đảng viên là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng trong xây dựng, củng cố, nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng. Gắn chỉ tiêu phát triển đảng viên với kết quả đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở đảng hằng năm.

- Tăng cường phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, nhất là ở các lĩnh vực, vị trí công tác còn khó khăn về nguồn, như cơ quan chuyên môn đặc thù, đơn vị có tỷ lệ cán bộ trẻ, nữ, trí thức, khoa học - công nghệ, văn hóa - xã hội, đoàn thể chính trị - xã hội.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tạo nguồn, bồi dưỡng cảm tình Đảng: kết hợp bồi dưỡng nhận thức chính trị với rèn luyện thực tiễn, giao việc cụ thể để thử thách; coi trọng động cơ phấn đấu, bản lĩnh chính trị và đạo đức, lối sống của quần chúng.

- Nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên mới, bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình theo quy định; lấy chất lượng làm trọng tâm, không chạy theo số lượng; kết nạp xứng đáng, đúng người, đúng thời điểm.

- Thực hiện nghiêm túc việc rà soát, sàng lọc đảng viên: thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng đảng viên; kịp thời đưa ra khỏi Đảng những người không đủ tư cách, vi phạm kỷ luật, suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; giữ vững sự trong sạch, vững mạnh của tổ chức đảng.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác phát triển đảng viên: đảm bảo đúng nguyên tắc, quy định, tránh tình trạng hình thức, chạy theo thành tích; đồng thời biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân làm tốt công tác này.

Giao cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc chỉ đạo thực hiện, định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy qua Ban Tổ chức Đảng ủy.

Giao Ban Tổ chức Đảng ủy chủ trì phối hợp với các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy, cấp ủy cơ sở, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy ban hành Kế hoạch thực hiện công tác tạo nguồn, kết nạp đảng viên mới đảm bảo thực hiện đạt chỉ tiêu kết nạp đảng hàng năm do Tỉnh ủy giao.

9- Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ chuyển đổi số của Đảng. Đổi mới tư duy và cách tiếp cận công tác chuyển đổi số, cán bộ lãnh đạo phải gương mẫu trong chuyển đổi số, cán bộ công chức phải có đầy đủ kỹ năng số. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, đặc biệt trong quản lý đảng viên, đoàn viên, hội viên và sự điều hành của cấp ủy, tổ chức sinh hoạt chi bộ và công tác kiểm tra, giám sát, thi đua, khen thưởng

- Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và cách tiếp cận về chuyển đổi số, xác định đây là yêu cầu tất yếu, là nhiệm vụ quan trọng để nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phục vụ nhân dân và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Phát huy vai trò nêu gương của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý phải tiên phong, gương mẫu trong sử dụng công nghệ số; chủ động chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong tất cả lĩnh vực công tác, coi đây là tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

- Nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức, đảng viên, thường xuyên bồi dưỡng kỹ năng số, an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, xử lý dữ liệu; hình thành tác phong làm việc hiện đại, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng, Quản lý đảng viên bằng cơ sở dữ liệu số đồng bộ, thống nhất, liên thông. Ứng dụng nền tảng số trong điều hành của cấp ủy, công tác văn phòng, hồ sơ, lưu trữ. Sử dụng công cụ số trong kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; theo dõi, đánh giá, thi đua, khen thưởng.

- Khuyến khích đổi mới, sáng tạo trong chuyển đổi số, xây dựng mô hình điểm, chia sẻ kinh nghiệm hay, cách làm hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể chính trị - xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và người lao động tham gia chuyển đổi số, sử dụng các nền tảng dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị xã hội.

Giao Văn phòng Đảng ủy tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy Kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 nhiệm vụ đột phá về *“Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng và tổ chức đảng, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, quản lý,*

điều hành và sinh hoạt đảng”. Hoàn thành **trong tháng 11/2025** để tổ chức triển khai thực hiện. Theo dõi kết quả triển khai thực hiện của các cấp ủy đảng trực thuộc, định kỳ tháng, quý, năm báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ, các cấp ủy đảng cơ sở trực thuộc triển khai, quán triệt đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công nhân lao động. Đồng thời, cụ thể hóa Kế hoạch sát với đặc điểm, điều kiện và nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện. Định kỳ hàng năm, cấp ủy các tổ chức cơ sở đảng tổ chức đánh giá kết quả triển khai, thực hiện để rút kinh nghiệm và bổ sung các giải pháp, chủ trương lãnh đạo thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra, đồng thời báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy **trước ngày 30/11 hàng năm (qua Văn phòng Đảng ủy)**.

2. Văn phòng Đảng ủy chủ trì phối hợp với các ban xây dựng Đảng của Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này; thường xuyên báo cáo kết quả và đề xuất các giải pháp nhằm phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ.

3. Các ban xây dựng Đảng và Văn phòng Đảng ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu thực hiện các nội dung theo Chương trình đã đề ra.

4. Các cấp ủy đảng trực thuộc căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh; Chương trình hành động này của Ban Chấp hành Đảng bộ các cơ quan Đảng tỉnh xây dựng Kế hoạch thực hiện ở cấp mình phù hợp với đặc điểm, tình hình của cơ quan, đơn vị và loại hình tổ chức cơ sở đảng.

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ,
- Các cấp ủy trực thuộc,
- Các ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy,
- Lưu VPĐU.

Đồng kính gửi:

- Thường trực Tỉnh ủy.

NgânBTGDV/CTr05-45

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Thái Bảo